

BÁO CÁO

Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2025 và kết quả thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (Trình tại Kỳ họp thứ ba, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Thông báo số 51/TB-HĐND ngày 09/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về phân công thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2025 và kết quả thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ ba (*kỳ họp thường lệ giữa năm*). Cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Công tác giám sát, khảo sát

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh hoàn thành kế hoạch công tác, chương trình giám sát và các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Công tác giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực dân tộc và miền núi được thực hiện thường xuyên. Trong công tác giám sát chuyên đề, Ban đã chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức khảo sát, giám sát tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kết quả giám sát, khảo sát là căn cứ để Ban kiến nghị với các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình.

2. Công tác thẩm tra

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, tại các kỳ họp, Ban Dân tộc đã chủ trì và phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra 21 nội dung báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết theo quy định. Trong thời gian giữa hai kỳ họp, Ban đã thực hiện tốt nhiệm vụ phối hợp thẩm tra, tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách. Hoạt động thẩm tra, phối hợp thẩm tra của Ban ngày càng được nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, các ý kiến của Ban có tính phản biện cao, là căn cứ để các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung của kỳ họp.

3. Các hoạt động khác

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định, Ban Dân tộc đã nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến vào các dự án Luật theo yêu cầu của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; tham gia các cuộc giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; tham gia hội nghị bồi dưỡng, tập huấn sử dụng ứng dụng AI cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện tốt các nội dung liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và các nhiệm vụ công tác khác theo thẩm quyền hoặc khi được phân công; tham gia thăm, tặng quà một số xã đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, gia đình chính sách nhân các ngày lễ, tết, ngày truyền thống. Ngoài các hoạt động tập thể, thành viên Ban đều hoàn thành tốt nhiệm vụ của đại biểu nhân dân và các nhiệm vụ được giao theo quy định.

II. KẾT QUẢ THĂM TRA

Tại Kỳ họp thứ ba, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, Ban Dân tộc được phân công chủ trì thẩm tra 04 nội dung và phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra 06 nội dung báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết. Ban báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 (lĩnh vực Dân tộc)

1.1. Kết quả đạt được

Ban Dân tộc cơ bản nhất trí với đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025. Mặc dù tình hình thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, cùng với biến động về tổ chức bộ máy do sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, nhưng dưới sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Tỉnh ủy, sự điều hành linh hoạt, hiệu quả của UBND tỉnh cùng với sự nỗ lực, đoàn kết, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân nên tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực, tạo tiền đề quan trọng để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025.

Tăng trưởng kinh tế duy trì ổn định; GRDP ước tăng khoảng 6,61% so với cùng kỳ. Thu ngân sách đạt khá với kết quả tích cực từ sản xuất công nghiệp và dịch vụ. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội được quan tâm triển khai đồng bộ. Công tác quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư tiếp tục được thúc đẩy.

Công tác dân tộc và việc thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Chính quyền các cấp đã chủ động xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện

chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thường xuyên rà soát, bổ sung, cân đối nguồn lực, tích cực đầu tư xây dựng hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, qua đó góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số; việc thực hiện an sinh xã hội, y tế, giáo dục, xóa đói giảm nghèo được chú trọng; công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị được quan tâm; bản sắc văn hóa truyền thống đồng bào được bảo tồn và phát huy. Việc thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc và chính sách dân tộc đã góp phần xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo lòng tin của đồng bào đối với sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và sự điều hành của chính quyền từ tỉnh đến cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc còn một số tồn tại, hạn chế: Đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số tuy đã được cải thiện nhưng vẫn còn khó khăn (*trên địa bàn 37 xã phía Bắc của tỉnh - thuộc địa bàn tỉnh Bắc Kạn trước sắp xếp còn khoảng hơn 3000 hộ dân chưa được đầu tư điện lưới quốc gia, chưa có sóng điện thoại*); thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở nông thôn, miền núi còn thấp; kết cấu hạ tầng nông thôn tuy đã được quan tâm đầu tư xây dựng, song một số công trình có thời gian sử dụng dài đến nay đã xuống cấp, giảm hiệu suất, công năng sử dụng; kết quả giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt tỷ lệ thấp, đặc biệt ở các dự án hạ tầng (*Vốn đầu tư phát triển: Lũy kế vốn (bao gồm cả nguồn vốn được phép chuyển nguồn từ năm trước sang) giải ngân từ đầu năm đến hết ngày 20/6/2025 là 252.223/844.497 triệu đồng, đạt 29,87% kế hoạch vốn¹; Vốn sự nghiệp: lũy kế giải ngân từ đầu năm đến hết ngày 20/6/2025 là 60.744/794.756,2 triệu đồng, đạt 7,64% kế hoạch vốn giao²*). Việc phối hợp giữa các cấp, ngành có nơi chưa đồng bộ, dẫn đến lúng túng trong tổ chức thực hiện. Nguồn lực hỗ trợ còn hạn chế so với nhu cầu thực tế của các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

1.2. Đối với dự thảo Nghị quyết: Ban Dân tộc cơ bản nhất trí như dự thảo Nghị quyết về kết quả thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

Về nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân và thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Xem xét bổ sung các dự án ưu tiên kết nối giao thông liên xã, liên vùng, đặc biệt ở khu vực phía Bắc tỉnh.

¹ Thái Nguyên 115.310 triệu đồng, Bắc Kạn 136.913 triệu đồng. Tháng 6 trung ương mới giao bổ sung vốn 146.145 triệu đồng (Thái Nguyên 38.314 triệu đồng, Bắc Kạn 146.145 triệu đồng). Do đó nếu tính tỷ lệ giải ngân so với số vốn trước khi giao bổ sung sẽ đạt 252.223/698.352 triệu đồng = 36,12% KH)

² Thái Nguyên 44.912 triệu đồng, Bắc Kạn 15.832 triệu đồng. Tỷ lệ giải ngân thấp do trung ương phân bổ vốn muộn nên 6 tháng đầu năm các địa phương tập trung giải ngân vốn kéo dài. Đối với vốn giao năm 2025 giao về cho các xã mới đề tổ chức triển khai thực hiện dẫn đến tỷ lệ giải ngân đạt thấp.

- Tiếp tục hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng lưới điện tại các thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia trên địa bàn 37 xã phía Bắc của tỉnh. Nghiên cứu bố trí quỹ đất phục vụ sản xuất cho các hộ đồng bào thiểu số, triển khai thí điểm mô hình "giao đất gắn với giao rừng có hỗ trợ sinh kế".

- Quan tâm, có giải pháp đồng bộ đảm bảo thực hiện mục tiêu tăng tỷ lệ học sinh dân tộc thiểu số được học tại các trường dân tộc nội trú lên 7,45%.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh, kịp thời giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện.

Ngoài các nội dung trên, đề các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có thêm thông tin về công tác dân tộc và việc thực hiện các chính sách dân tộc và miền núi, tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về công tác dân tộc theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 06/2022/TT-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban dân tộc quy định chế độ báo cáo công tác dân tộc³.

2. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

2.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết: Căn cứ Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật (sau đây gọi tắt là *Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ*); Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn*) và tình hình thực tế tỉnh Thái Nguyên sau sắp xếp, việc ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là cần thiết.

³ (1) Kết quả thực hiện một số chương trình, chính sách dân tộc lớn của Trung ương và của tỉnh (cập nhật đầy đủ các văn bản liên quan còn hiệu lực); (2) những vấn đề nổi lên trong quá trình thực hiện các chính sách công tác dân tộc, nêu cụ thể trong từng dân tộc (về mức sống; điều kiện sống; thu nhập bình quân; phương thức sản xuất; tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số, cụ thể từng dân tộc; các biểu hiện, âm mưu, thủ đoạn lợi dụng thông tin sai lệch, xuyên tạc của các thế lực thù địch); (3) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số (cụ thể đối với từng chính sách); (4) Kế hoạch công tác về lĩnh vực dân tộc trong thời gian tới; (5) Đề xuất kiến nghị liên quan đến việc thực hiện các chính sách dân tộc (nếu có).

2.2. *Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:* Nội dung dự thảo Nghị quyết đã phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên.

2.3. *Tính hợp hiến, tính hợp pháp:* Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm b, Khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; khoản 3 Điều 9 Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ.

2.4. *Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản:* Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2.5. *Về dự thảo Nghị quyết:* Ban Dân tộc cơ bản nhất trí với nội dung và mức hỗ trợ quy định trong dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Xem xét bổ sung thêm quy định về nguyên tắc hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ. Báo cáo, làm rõ về dự kiến kinh phí triển khai thực hiện hàng năm và khả năng cân đối ngân sách để triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Đối với loại cây trồng, vật nuôi đang được đề xuất hỗ trợ thêm ngoài Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ (*gồm: Cây dược liệu; hoa, cây cảnh; cây nấm; cây vôi, nhím và dúi*): Đề nghị UBND tỉnh báo cáo, thuyết minh, làm rõ thêm về lý do, căn cứ đề xuất và mức hỗ trợ đối với từng loại cây trồng, vật nuôi. Riêng đối với quy định về hỗ trợ sản xuất nấm bị thiệt hại quy định tại điểm g khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị xác định rõ việc hỗ trợ được thực hiện ở giai đoạn nào của quá trình sinh trưởng của cây nấm.

- Đối với nhóm cây hoa, cây cảnh (*thuộc nhóm cây trồng hàng năm và nhóm cây trồng lâu năm*): Đề nghị làm rõ lý do không hỗ trợ theo từng thời kỳ, giai đoạn sinh trưởng mà thực hiện hỗ trợ mức cao nhất quy định trong Nghị định, trong khi các loại cây trồng khác thì chia thành từng giai đoạn cụ thể để hỗ trợ (*ở giai đoạn cận thu hoạch, thời kỳ kinh doanh*).

- Đối với nội dung, mức chi của các loại cây trồng, lâm nghiệp, thủy sản, vật nuôi: Đề nghị không dẫn chiếu mà quy định cụ thể nội dung chi, mức chi đảm bảo khoa học, dễ hiểu, thuận tiện tra cứu và tổ chức thực hiện.

- Sau khi Nghị quyết được ban hành, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, minh bạch, công bằng, trong đó cần quy định cụ thể về phương pháp xác định mức độ thiệt hại; thời gian, biện pháp xác định thiệt hại đối với từng loại cây trồng, lâm nghiệp, thủy sản, vật nuôi và các nội dung khác có liên quan.

Ngoài các nội dung nêu trên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến trước ngày 01/7/2025 (*số trường hợp đã hỗ trợ, số trường hợp đang hỗ trợ, số trường hợp chưa hỗ trợ, tổng mức hỗ trợ đã chi trả...*). Đồng thời, nghiên cứu bổ sung vào dự thảo Nghị quyết điều khoản chuyển tiếp đối với những trường hợp bị thiệt hại do thiên tai trước thời điểm nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được hỗ trợ (*nếu có*) theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ.

3. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

3.1. Tính hợp hiến và hợp pháp: Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 58 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13.

3.2. Về dự thảo Nghị quyết: Ban Dân tộc thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp.

4. Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về việc ban hành nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026

4.1. Tính hợp hiến và hợp pháp: Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 là đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và các văn bản pháp luật có liên quan.

4.2. Về dự thảo Nghị quyết: Ban Dân tộc thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp.

5. Các nội dung phối hợp thẩm tra

Đối với các nội dung phối hợp thẩm tra, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh đã có văn bản phối hợp gửi đến các Ban chủ trì thẩm tra để tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2025 và kết quả thẩm tra đối với các Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ ba, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết nghị. 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Đại biểu tham dự Kỳ họp;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CVDT. 

**TM. BAN DÂN TỘC
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Hoàng Trần Nam